TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: 21/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Mỹ Tho, ngày 23 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 734/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018 giữa:

- Chị **Hà Kim Y**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 532 Đường A, khu phố B, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 282 Đường A, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 734/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị **Hà Kim Y**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 532 Đường A, khu phố B, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 282 Đường A, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Hà Thúy A – sinh ngày 10/8/2002 và Nguyễn Thúy V – sinh ngày 08/12/2006. Khi ly hôn chị Y và anh

T thỏa thuận chị Y là người được trực tiếp nuôi 02 con chung là cháu A, cháu V, anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng/02 con, thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Anh T được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Y tự nguyện chịu toàn bộ là 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình. Chị Y đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013340 ngày 04/12/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh TiềnGiang;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho;
- Chị Cục THADS TP. Mỹ Tho;
- UBND Phường N, TP. Mỹ Tho;
- Các đương sự.
  + Chị Hà Kim Y;
  + Anh Nguyễn Văn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lệ Thương